TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK MIL** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **06**/2022/HS-ST
Ngày: 29-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮKMIL, TỈNH ĐẮKNÔNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Đình Hội

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Tân và ông Phan Sỹ Phác

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuyến là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Niê Đoan Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/ QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 02 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Phạm Nguyễn Gia H, sinh ngày 20/01/2002 tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Tổ dân phố 9, thị trấn Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Trường S, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị Hồng P (đã chết); trú tại: thôn T, xã L, huyện M, tỉnh Đắk Nông; tiền án: 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản theo bản án hình sự sơ thẩm số 24/2020/HS-ST ngày 30/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 10/6/2021 nhưng chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16/4/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo theo bản án số 08/2019/HS-ST, lần phạm tội này bị cáo mới 16 tuổi 04 tháng 05 ngày nên được coi là không có án tích; bị bắt tạm giữ từ ngày 09/11/2021, sau đó chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Đắk Mil - có mặt.

2. Nguyễn Đình H1, sinh ngày 02/11/2001 tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn H, xã A, huyện M, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đình H, sinh năm 1979 và bà Vương Thị N, sinh năm

1978; trú tại: Thôn H, xã A, huyện M, tỉnh Đắk Nông; tiền án, tiền sự: Không; đang tại ngoại - có mặt.

- *Bị hại:* Anh Hoàng Anh D, sinh ngày 18/6/2004; Địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của anh Hoàng Anh D:*

Chị Phạm Nữ Kim N, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Anh Trần Thế A, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn A, xã L, huyện M, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

Anh Trương Công H, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện M, tỉnh Đắk Nông – có mặt.

Anh Dư Xuân L, sinh ngày 17/02/2006; địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của anh Dư Xuân L: Anh Đỗ Đức S, sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

Anh Vũ Văn N, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

Anh Lê Việt H, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

Anh Ngô Văn C, sinh năm 2000; địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

Anh Nguyễn Anh V, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

Anh Hồ Sỹ Quốc T, sinh ngày 16/10/2004; địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của anh Hồ Sỹ Quốc T: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

Anh Lê Huy H, sinh năm 2002; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 0 giờ 30 phút ngày 07/11/2021, sau khi đi nhậu ở thị trấn M xong, Phạm Nguyễn Gia H, Nguyễn Đình H1, Lê Huy H, Hoàng Anh D và Hồ Sỹ Quốc T đến nhà của Nguyễn Đình H1 để ngủ.

Đến khoảng 04 giờ 00 phút cùng ngày, H thức dậy thấy mọi người đang ngủ nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng bạc của Dũng đang cắm sạc ngay vị trí Dũng nằm để bán lấy tiền tiêu xài. H đến rút dây sạc, tắt nguồn điện thoại mang ra phía sau nhà của H1 cất giấu trong bụi cỏ rồi quay lại phòng nằm ngủ tiếp. Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, Dũng thức dậy phát hiện bị mất điện thoại và nói cho cả nhóm biết để tìm giúp, lúc này Phạm Nguyễn Gia H nhắn tin qua Messenger cho Nguyễn Đình H1 biết H đã lấy trộm điện thoại của D và nói H1 đừng nói cho ai biết. Sau khi tìm điện thoại không thấy thì cả nhóm đi về, còn Lê Huy H chở Phạm Nguyễn Gia H đến xã M chơi, tại đây H gọi điện thoại qua Messenger chỉ dẫn cho H1 chỗ cất giấu điện thoại và nhờ H1 mang đi cầm cố hoặc bán lấy tiền đưa cho H thì được H1 đồng ý. Sau khi lấy được điện thoại, H1 tháo ốp ra và vất đi rồi mang điện thoại đến cửa hàng điện thoại HM (tại TDP 2, thị trấn M) để bán nhưng anh Ngô Văn C là nhân viên sửa điện thoại không mua. Nguyễn Đình H1 cầm điện thoại đến gặp anh Nguyễn Anh V là chủ tiệm cầm đồ K để cầm cố, sau khi kiểm tra thấy điện thoại bị hư khe thẻ sim nên anh V không nhận cầm cố. Do không có tiền sửa điện thoại nên Phạm Nguyễn Gia H mượn điện thoại Iphone 6 Plus của H1 cầm cố được 700.000 đồng để sửa điện thoại.

Sau khi sửa xong điện thoại, đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày Phạm Nguyễn Gia H và Nguyễn Đình H1 mang đến gặp Trần Thế A nhờ tìm nơi cầm cố thì được Trần Thế A đồng ý. Sau đó, Phạm Nguyễn Gia H, Nguyễn Đình H1 và Trần Thế A cùng đến tiệm cầm đồ của anh Trương Công H, tại đây Trần Thế A mang điện thoại vào tiệm gặp anh H và cầm cố điện thoại Iphone X được 5.000.000 đồng, sau đó Trần Thế A đưa lại số tiền 5.000.000 đồng cho H. H đưa 700.000 đồng cho H1 đi chuộc điện thoại, còn lại H tiêu xài hết. Hành vi của Phạm Nguyễn Gia H và Nguyễn Đình H1 đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông phát hiện bắt giữ để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil Phạm Nguyễn Gia H và Nguyễn Đình H1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 50/KL-HĐĐGTS ngày 12/11/2021, của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông kết luận: điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng bạc có giá trị là 5.000.000 đồng *(Năm triệu đồng)*.

Tại Bản cáo trạng số 03/CTr – VKS ngày 26 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil truy tố bị cáo Phạm Nguyễn Gia H về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và bị cáo Nguyễn Đình H1 về tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*" theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Nguyễn Gia H và bị cáo Nguyễn Đình H1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo như nội dung cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Nguyễn Gia H về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và bị cáo Nguyễn Đình H1 về tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*" theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Nguyễn Gia H từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H1 từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự đề nghị:

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng bạc cho anh Hoàng Anh D.

Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen của Phạm Nguyễn Gia H do liên quan đến việc phạm tội.

Đối với chiếc ốp lưng điện thoại Iphone X bằng nhựa và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã áp dụng các biện pháp truy tìm nhưng không thu giữ được nên không xem xét xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hoàng Anh D không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Buộc bị cáo Phạm Nguyễn Gia H bồi thường cho anh Trương Công H số tiền 5.000.000 đồng.

Các bị cáo không bào chữa, không tranh luận mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt khi được nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của các bị cáo Phạm Nguyễn Gia H và bị cáo Nguyễn Đình H1 tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được thẩm tra công khai tại phiên toà, do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Vào khoảng 04 giờ 00 phút, ngày 07/11/2021, tại nhà của Nguyễn Đình H1 thuộc thôn Thuận Hòa, xã Thuận An, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, Phạm Nguyễn Gia H có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng bạc của anh Hoàng Anh D có giá trị là 5.000.000 đồng đem đi cất giấu ở bụi cỏ phía sau nhà Nguyễn Đình H1, sau đó H nói cho H1 biết việc H đã lấy trộm điện thoại của D và chỉ cho H1 biết nơi cất giấu đồng thời nhờ H1 mang đi cầm cố hoặc bán lấy tiền để đưa cho H thì được H1 đồng ý. Nguyễn Đình H1 mang điện thoại đi cầm cố nhưng điện thoại bị hư khe sim nên không cầm cố được. Do không có tiền để sửa điện thoại nên H đã mượn điện thoại Iphone 6 Plus của H1 đi cầm cố lấy tiền sửa điện thoại. Sau khi sửa được điện thoại, H và H1 nhờ Trần Thế A mang đến tiệm cầm đồ của anh Trương Công H cầm cố được số tiền 5.000.000 đồng.

Như vậy, với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện, giá trị tài sản mà bị cáo H đã chiếm đoạt của bị hại, Hội đồng xét xử đã đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Phạm Nguyễn Gia H phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, bị cáo Nguyễn Đình H1 phạm tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"*, theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:"

Khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào không hứa hẹn trước mà chứa chấp, tiêu thụ tài sản biết rõ là do người khác phạm tội mà có, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

[3]. Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm, hành vị của bị cáo H đã trực tiếp xâm phạm đến quyền về tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, hành vi của bị cáo H1 đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an ở địa phương, gây tổn thất về vật chất cho bị hại. Do đó cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Nguyễn Gia H cố ý thực hiện hành vi phạm tội trong khi chưa được xoá án tích nên thuộc trường hợp tái phạm quy định điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; giá trị tài sản bị cáo H chiếm đoạt là 5.000.000 đồng gần với mức khởi điểm để truy cứu trách nhiệm hình sự; bị cáo Nguyễn Đình H1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đình H1 và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Nguyễn Gia H để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6]. Trong vụ án có 02 bị cáo, nên cần phân hóa vai trò, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo để quyết định mức hình phạt cho phù hợp. Bị cáo Phạm Nguyễn Gia H có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo là người hưởng lợi toàn bộ từ tài sản do bị cáo trộm cắp nên vai trò của bị cáo H trong vụ án là quan trọng hơn do đó mức hình phạt đối với bị cáo H sẽ cao hơn so với bị cáo H1. Đối với bị cáo Nguyễn Đình H1 mặc dù biết rõ chiếc điện thoại Iphone X là do bị cáo H trộm cắp mà có nhưng bị cáo vẫn đồng ý giúp bị cáo H đi cầm cố để nhằm giúp bị cáo H chiếm đoạt. Hành vi của bị cáo không chỉ trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gián tiếp xâm phạm đến tài sản của bị hại mà còn gây trở ngại đến công tác điều tra, truy tố và xét xử các vụ án hình sự, tạo điều kiện khuyến khích bị cáo H phạm tội. Do đó cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù có thời hạn mới đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt áp dụng đối với các bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[7]. Đối với anh Trần Thế A và anh Trương Công H không biết tài sản do Phạm Nguyễn Gia H phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại là Hoàng Anh D không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên không xem xét giải quyết.

- Đối với nghĩa vụ bồi thường cho anh Trương Công H: Do anh H không biết chiếc điện thoại Iphone X mà anh H nhận cầm cố của H là tài sản do H trộm cắp mà có nên bị cáo Phạm Nguyễn Gia H phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh Trương Công H số tiền mà anh H đã nhận cầm cố là 5.000.000 đồng. Tại phiên tòa anh H giữ nguyên yêu cầu bồi thường và bị cáo H chấp nhận bồi thường cho anh H số tiền 5.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét sự thỏa thuận giữa bị cáo H và anh H là không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[9]. Về vật chứng của vụ án:

- Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng bạc cho chủ sở hữu hợp pháp anh Hoàng Anh D là là phù hợp nên chấp nhận.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen của Phạm Nguyễn Gia H do liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với chiếc ốp lưng điện thoại Iphone X bằng nhựa và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã áp dụng các biện pháp truy tìm nhưng không thu giữ được nên không xem xét xử lý.

[10]. Về án phí: Bị cáo Phạm Nguyễn Gia H, bị cáo Nguyễn Đình H1, mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng; bị cáo Phạm Nguyễn Gia H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Nguyễn Gia H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*"; bị cáo Nguyễn Đình H1 phạm tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"*.

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Nguyễn Gia H 01 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 09/11/2021.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H1 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự; căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng bạc cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Hoàng Anh D.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen của Phạm Nguyễn Gia H do liên quan đến việc phạm tội.

- Đối với chiếc ốp lưng điện thoại Iphone X bằng nhựa và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã áp dụng các biện pháp truy tìm nhưng không thu giữ được nên không xem xét xử lý.

(Vật chứng bị tịch sung ngân sách Nhà nước có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/01/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil và Chi cục thi hành án huyện Đắk Mil).

3. Về trách nhiệm dân sự:

3.1. Áp dụng các Điều 584, 585, 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Phạm Nguyễn Gia H và anh Trương Công H cụ thể: Bị cáo Phạm Nguyễn Gia H chấp nhận bồi thường cho anh Trương Công H số tiền 5.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3.2. Bị hại Hoàng Anh Dũng không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Phạm Nguyễn Gia H và Nguyễn Đình H1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Phạm Nguyễn Gia H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều

6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đăk Nông;
- VKSND tỉnh Đăk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Sở tư pháp tỉnh Đăk Nông;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Đắk Mil;
- Cơ quan THAHS-CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHÊN TÒA

Trương Đình Hội